

THƯ MỤC

TẠP CHÍ KINH TẾ VÀ PHÁT TRIỂN SỐ 237 THÁNG 3 NĂM 2017

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Kinh tế và Phát triển số 237 tháng 3 năm 2017.

1. Tăng trưởng một số ngành kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011-2016: Những bất cập và khuyến nghị/ Trần Thị Vân Hoa// Tạp chí Kinh tế và phát triển .- Số 237 tháng 3/2017 .- Tr. 2 – 9

Tóm tắt: Bài viết phân tích những bất cập trong tăng trưởng một số ngành kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011-2016. Bài viết cho rằng, để khắc phục những bất cập và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế theo các tiêu chí nước công nghiệp, Việt Nam cần tăng cường nghiên cứu và triển khai ứng dụng công nghệ cao đối với các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp hàng hóa có giá trị kinh tế cao; kết hợp giữa sự nỗ lực của doanh nghiệp và sự hỗ trợ nhà nước để nâng cao trình độ công nghệ, nâng sức cạnh tranh của các doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp ngành công nghiệp khai thác khoáng sản nói riêng; tăng cường liên kết doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp FDI để đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ nội địa, nâng cao hiệu quả và tính bền vững của công nghiệp chế biến.

Từ khóa: Tăng trưởng GDP; Ngành công nghiệp khai thác khoáng sản; Ngành công nghiệp chế biến chế tạo

2. Tác động của hội nhập đến tăng trưởng kinh tế/ Võ Xuân Vinh, Võ Văn Phong// Tạp chí Kinh tế và phát triển .- Số 237 tháng 3/2017 .- Tr. 10 – 20

Tóm tắt: Bài báo này sử dụng dữ liệu của 102 quốc gia, giai đoạn 2000-2013 để xem xét mối quan hệ giữa yếu tố độ mở thương mại và tăng trưởng kinh tế. Đồng thời, tác giả cũng xem xét mối quan hệ này dưới sự kiểm soát các yếu tố vĩ mô khác như đầu tư, tăng trưởng dân số, lạm phát, chi tiêu chính phủ, đầu tư trực tiếp nước ngoài, GDP bình quân đầu người đầu kỳ, tín dụng và các yếu tố thể chế. Kết quả cho thấy mối quan hệ đồng biến giữa yếu tố độ mở thương mại và tăng trưởng kinh tế. Ngoài ra, kết quả hồi quy của các biến tương tác cho thấy hiệu ứng tăng trưởng do mở rộng hội nhập thương mại trở nên mạnh hơn trong điều kiện quy mô vốn đầu tư cố định cao hơn, GDP bình quân đầu người cao hơn, mức độ kiểm soát tham nhũng tốt hơn. Ngược lại, hiệu ứng tăng trưởng do mở rộng hội nhập thương mại trở nên yếu hơn trong điều kiện tăng trưởng dân số nhanh hơn, quy mô tín dụng lớn hơn, tính pháp quyền tốt hơn.

Từ khóa: Tăng trưởng kinh tế; Độ thương mại; Tương tác

3. Tác động của chi tiêu công đến thị trường bất động sản/ Phạm Hữu Hồng Thái, Hồ Thị Lam// Tạp chí Kinh tế và phát triển .- Số 237 tháng 3/2017 .- Tr. 21 – 30

Tóm tắt: Nghiên cứu này lần đầu tiên điều tra liệu chi tiêu công có phải là một động lực quan trọng của sự gia tăng gần đây trong giá nhà ở trên thị trường bất động sản tại Việt Nam. Sử dụng phương pháp tiếp cận vector tự hồi quy dạng bảng (panel VAR) với một tập dữ liệu quý trong giai đoạn 2009-2016 từ hai thành phố lớn nhất và quan trọng nhất của Việt Nam – Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, kết quả cho thấy sự gia tăng trong chi tiêu cho đầu tư phát triển của địa phương kéo theo giá nhà ở tăng lên. Một mặt, những phát hiện có thể phản ánh các hộ gia đình trong khu vực có dự án đầu tư được xây dựng có thể sẵn sàng trả cho sự gia tăng trong chi tiêu thông qua các loại thuế và phí. Mặt khác, kết quả có thể thấy rằng một trong những giải pháp kiềm chế lạm phát nhà ở là hạn chế chi tiêu công vào những con đường mới, cơ sở hạ tầng mới, cải tạo các công trình.

Từ khóa: Chi tiêu công; Giá nhà đất; Thị trường bất động sản; Panel VAR

4. Tiền lương tối thiểu, việc làm và thất nghiệp ở Việt Nam hiện nay/ Nguyễn Vĩnh Giang// Tạp chí Kinh tế và phát triển .- Số 237 tháng 3/2017 .- Tr. 31 – 37

Tóm tắt: Tỷ lệ tăng tiền lương tối thiểu năm 2016 là 12,4% so với năm 2015. Ngày 01 tháng 08 năm 2016, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam, và Hội đồng tiền lương quốc gia đã thống nhất đề xuất tỷ lệ tăng tiền lương tối thiểu năm 2017 là 7,3%. Có rất nhiều vấn đề liên quan đến tăng tiền lương tối thiểu, nhưng trong phạm vi bài viết này, tác giả không đề cập đến mức tăng tiền lương tối thiểu là bao nhiêu là phù hợp, mà chỉ bàn luận đến những tác động của tiền lương tối thiểu khi tăng sẽ ảnh hưởng đến việc làm và thất nghiệp như thế nào. Từ đó, đưa ra khuyến nghị về nguyên tắc tính lương tối thiểu, các yếu tố xác định mức tăng tiền lương tối thiểu và cơ quan thực hiện công bố mức lương tối thiểu.

Từ khóa: Độ co giãn của cung và cầu; Thất nghiệp; Tiền lương tối thiểu; Việc làm

5. Tiếp cận tài chính xanh của các doanh nghiệp Việt Nam/ Nguyễn Thị Minh Huệ, Trần Thị Thanh Tú, Tăng Thị Phúc// Tạp chí Kinh tế và phát triển .- Số 237 tháng 3/2017 .- Tr. 38 – 46

Tóm tắt: Nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra khảo sát đối với các doanh nghiệp Việt Nam nhằm đánh giá thực trạng hoạt động tài chính xanh của doanh nghiệp Việt Nam trên hai giác độ: khả năng tiếp cận vốn tín dụng xanh của doanh nghiệp và sự sẵn sàng của doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư xanh. Kết quả khảo sát cho thấy: (I) hầu hết các doanh nghiệp được hỏi đều đánh giá tác động tích cực của đầu tư xanh đến hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, (II) các doanh nghiệp Việt Nam sẵn sàng thực hiện đầu tư vào các dự án xanh, tác động tích cực đến môi trường; (III) khó khăn khi tiếp cận vốn tín

dụng xanh là thông tin về dự án hỗ trợ vay vốn và yếu tố kỹ thuật thẩm định về môi trường.

Từ khóa: Tài chính xanh; Ngân hàng xanh; Tín dụng xanh; Đầu tư xanh; Tăng trưởng xanh

6. Ảnh hưởng tương tác của loại hình đa dạng hóa và quy mô đến hiệu quả kinh doanh: Bằng chứng từ các doanh nghiệp niêm yết Việt Nam/ Phạm Thị Thanh Hương, Nguyễn Minh Ngọc// Tạp chí Kinh tế và phát triển .- Số 237 tháng 3/2017 .- Tr. 47 – 55

Tóm tắt: Nghiên cứu này có mục đích làm rõ ảnh hưởng tương tác của các loại hình đa dạng hóa và quy mô đến hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp. Nghiên cứu được thực hiện trên cơ sở áp dụng phương pháp phân tích ANCOVA với số liệu từ 565 doanh nghiệp niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian 2010-2014. Kết quả cho thấy mức độ đa dạng hóa không liên quan tăng lên làm giảm ROA và ROE, tuy nhiên mức độ tác động là thấp hơn khi quy mô doanh nghiệp lớn hơn. Đa dạng hóa liên quan không ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh, tuy nhiên sự tương tác giữa đa dạng hóa liên quan và không liên quan lại có tác động tích cực đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

Từ khóa: Đa dạng hóa; Quy mô doanh nghiệp; Sự không liên quan; Sự liên quan; Hiệu quả kinh doanh

7. Cải thiện môi trường kinh doanh, tự do hóa tài chính và hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại Việt Nam/ Phan Hồng Mai// Tạp chí Kinh tế và phát triển .- Số 237 tháng 3/2017 .- Tr. 56 – 64

Tóm tắt: Bài viết kiểm định mối quan hệ giữa quá trình cải thiện môi trường kinh doanh và tự do hóa tài chính tại Việt Nam với hiệu quả hoạt động của hệ thống ngân hàng thương mại. Sử dụng bộ dữ liệu mảng gồm 24 ngân hàng thương mại Việt Nam trong giai đoạn 2009-2015, bằng kỹ thuật ước lượng tác động ngẫu nhiên, tác giả chứng minh: quá trình cải cách môi trường kinh doanh và tự do hóa tài chính thời gian qua đã làm tăng tỷ lệ Chi phí trên thu nhập của ngân hàng thông qua 2 cơ chế: (I) tăng chi phí để cạnh tranh, tập trung vào nâng cao chất lượng sản phẩm và thu hút khách hàng và (II) tăng chi phí để nâng cấp hệ thống quản lý, kiểm soát rủi ro tiệm cận tiêu chuẩn quốc tế. Dù việc đó làm giảm lợi nhuận của các ngân hàng Việt Nam ở hiện tại nhưng cần thiết cho sự phát triển bền vững trong tương lai. Do đó, tác giả đánh giá ảnh hưởng này là tích cực và hợp với quy luật kinh tế thị trường.

Từ khóa: Môi trường kinh doanh; Tự do hóa tài chính; Ngân hàng thương mại

8. Các yếu tố ảnh hưởng đến lợi nhuận các ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam sau khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008/ Phan Thị Hằng Nga// Tạp chí Kinh tế và phát triển .- Số 237 tháng 3/2017 .- Tr. 65 – 73

Tóm tắt: Mục tiêu của bài viết là tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến tỷ suất lợi nhuận của các ngân hàng thương mại Việt Nam sau khủng hoảng năm 2008, ước lượng mô hình hồi quy GMM với biến phụ thuộc là tỷ suất lợi nhuận tính trên tài sản (ROA), tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) và các biến độc lập là các yếu tố ảnh hưởng đến lợi nhuận của các ngân hàng thương mại Việt Nam trên cơ sở hệ thống dữ liệu thứ cấp (báo cáo tài chính) thu thập từ 33 ngân hàng giai đoạn 2008-2015. Kết quả ước lượng cho thấy tỷ suất lợi nhuận của các ngân hàng thương mại chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố: tỷ lệ vốn chủ sở hữu; năng lực quản trị chi phí; tỷ lệ dự phòng rủi ro tín dụng; thu nhập từ lãi; chi phí trả lãi; tốc độ tăng trưởng tổng tài sản; chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp; lạm phát; GDP. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các hàm ý chính sách giúp làm tăng lợi nhuận cho các ngân hàng thương mại Việt Nam.

Từ khóa: Lợi nhuận; Ngân hàng thương mại cổ phần; Khủng hoảng tài chính

9. Đầu tư cá nhân cho giáo dục đại học tại Việt Nam: Bằng chứng từ nghiên cứu tại khu vực đồng bằng sông Hồng/ Phạm Thị Huyền, Phạm Hồng Chương// Tạp chí Kinh tế và phát triển .- Số 237 tháng 3/2017 .- Tr. 74 – 82

Tóm tắt: Nghiên cứu này sử dụng phương pháp phân tích kinh tế để đánh giá hiệu quả đầu tư cá nhân cho giáo dục đại học tại khu vực đồng bằng sông Hồng. Kết quả nghiên cứu cho thấy gia đình/ bản thân người học đóng vai trò quan trọng, là nhà đầu tư cá nhân lớn nhất cho giáo dục đại học, chiếm 64,1% tổng đầu tư cho giáo dục đại học. Sinh viên của các trường đại học ở địa phương tốn khoảng 3,2 triệu VND/ tháng cho chi tiêu ngoài học phí so với mức 4 triệu VND/ tháng đối với sinh viên học tại các thành phố lớn. Giáo dục đại học có tác động tích cực đến thu nhập và chất lượng cuộc sống sau này của người học. Người có đi học sau phổ thông có điều kiện làm việc tốt hơn, hưởng mức lương trung bình cao hơn và có chất lượng cuộc sống tốt hơn so với nhóm không theo học. Tuy nhiên, không dễ dàng tận dụng được hiệu quả và khuyến khích người dân theo học sau phổ thông nếu thiếu đi các chính sách của nhà nước.

Từ khóa: Giáo dục đại học; Đầu tư cá nhân; Đồng bằng sông Hồng

10. Mối quan hệ giữa các yếu tố cấu thành giá trị thương hiệu và dự định mua: Trường hợp thương hiệu Heineken tại thị trường bia Việt Nam/ Trần Trung Vinh, Lê Văn Huy, Trần Thị Kim Phương// Tạp chí Kinh tế và phát triển .- Số 237 tháng 3/2017 .- Tr. 83 – 94

Tóm tắt: Nghiên cứu này nhằm kiểm định mối quan hệ giữa các yếu tố cấu thành giá trị thương hiệu và dự định mua – nghiên cứu thực tiễn đối với thương hiệu Heineken tại

Việt Nam. Phân tích mô hình cấu trúc tuyến tính với một mẫu gồm 322 khách hàng, kết quả cho thấy rằng: (1) nhận biết thương hiệu có tác động thuận chiều đến chất lượng cảm nhận, liên tưởng thương hiệu và dự định mua; (2) chất lượng cảm nhận, liên tưởng thương hiệu đều có ảnh hưởng tích cực đến trung thành thương hiệu và dự định mua; (3) trung thành thương hiệu có sự ảnh hưởng trực tiếp, tích cực đến dự định mua. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, bài báo cũng đề xuất hàm ý chính sách cho các nhà quản trị.

Từ khóa: Giá trị thương hiệu; Dự định mua; Bia; Heineken

11. Kinh nghiệm quốc tế nhằm nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp và bài học cho Việt Nam/ Lê Thị Mỹ Linh, Nguyễn Ngọc Hiền// Tạp chí Kinh tế và phát triển .- Số 237 tháng 3/2017 .- Tr. 95 – 102

Tóm tắt: Dựa vào nghiên cứu thứ cấp, bài viết tổng kết lại các kinh nghiệm quốc tế nhằm thúc đẩy năng lực đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp ở cấp độ quốc gia và cấp độ doanh nghiệp từ đó rút ra bài học cho Việt Nam. Ở cấp độ quốc gia, Chính phủ Việt Nam cần có kế hoạch dài hạn về đổi mới khoa học công nghệ, tăng cường đầu tư cho nghiên cứu phát triển, khuyến khích sự tham gia của khu vực tư nhân trong nghiên cứu phát triển cũng như tập trung nhiều hơn vào nâng cao chất lượng giáo dục nhằm tạo ra nguồn nhân lực cho đổi mới sáng tạo. Ở cấp độ doanh nghiệp, doanh nghiệp Việt Nam cần đổi mới công nghệ, chú trọng thực hiện đào tạo nhằm thay đổi nhận thức người lao động về đổi mới sáng tạo, xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, thực hiện đào tạo chuyên môn nghiệp vụ để có nguồn chất lượng cao cho đổi mới sáng tạo và xây dựng mối liên kết với các trường đại học và viện nghiên cứu trong nghiên cứu và phát triển.

Từ khóa: Đổi mới sáng tạo; Năng lực đổi mới sáng tạo; Kinh nghiệm quốc tế về đổi mới sáng tạo

Trung tâm Thông tin Thư viện